

Số: 07/2020/QĐST-HNGĐ

N, ngày 12 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 725/2020/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Võ Thị Bé L**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 48/16 Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận N, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Quang B**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 48/16 Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận N, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 56, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Nguyễn Quang B** và bà **Võ Thị Bé L**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quang B và bà Võ Thị Bé L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông B và bà L có 02 con chung là Nguyễn Bá T (nam); sinh ngày 26/01/2015 và Nguyễn Thiên B (nam); sinh ngày 06/08/2018. Ông B, bà L thống nhất giao cháu Nguyễn Thiên B cho bà L trực tiếp chăm sóc, nuôi, dưỡng. Giao cháu Nguyễn Bá T cho ông B trực tiếp chăm sóc, nuôi, dưỡng. Ông B tự nguyện cấp dưỡng cho cháu Thiên B mỗi tháng 3.000.000đồng (*Ba triệu đồng*). Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông B và bà L không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của các cháu Nguyễn Bá T và cháu Nguyễn Thiên B các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà L, ông B thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà L, ông B mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Án phí cấp dưỡng nuôi con chung mà ông B phải chịu là 150.000 đồng. Bà L tự nguyện nộp thay ông B án phí hôn nhân và án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Bà L phải chịu 300.000 đồng. Bà L đã tạm ứng án phí 300.000 đồng, chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí của bà L theo biên lai thu số 003448 ngày 21/12/2020 thành án phí hôn nhân và án phí cấp dưỡng nuôi con chung, bà L không phải nộp gì thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Q;
- Nơi tiến hành ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐỖ THỊ DIỄM TRANG